

Số: 235/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án ly hôn thụ lý số 258/2026/HNGD-ST, ngày 06 tháng 4 năm 2026, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Triệu Thị Thùy D, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Xóm T, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

CCCD số: 019195000770, cấp ngày 10/4/2021

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm T, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

CCCD số: 019090001282, cấp ngày 14/6/2023

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 21 tháng 04 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị Thùy D và anh Nguyễn Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị Thùy D và anh Nguyễn Ngọc C.

nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Huyền M, sinh ngày 02/7/2016; Nguyễn Khánh N, sinh ngày 15/6/2018.

Chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Khánh N; anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Thị Huyền M cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn anh C và chị D không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D và anh C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị D và anh C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D nhận nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp; hoàn trả chị D 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001366 ngày 06/4/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
- UBND xã Tân Cương, tỉnh TN;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thanh Nhàn**